

VUI HỌC TOÁN

TOÁN 3

LỚP THẦY SĨ

THỬ THÁCH TUẦN 21

Tên bài: Luyện tập chung (tiết 3)

Chu vi hình tam giác, hình tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông. Diện tích của một hình. Xăng – ti – mét vuông

Câu 1 Giá trị của chữ số 4 trong số 6 428 là:

- A. 4 000 B. 400 C. 40 D. 4

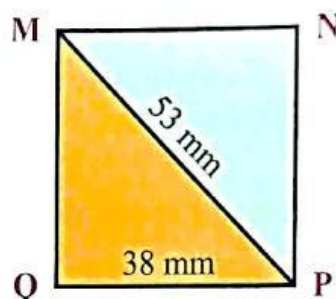
Câu 2 Số?

- A. 6 B. 7
C. 8 D. 9

$$7895 < 7 \boxed{?} 02$$

Câu 3 Chu vi của hình vuông MNPQ là:

- A. 76 mm B. 81 mm
C. 152 mm D. 129 mm



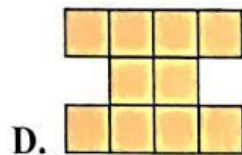
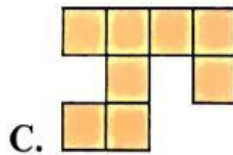
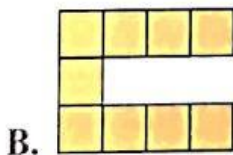
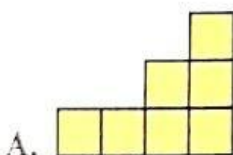
Câu 4 Chu vi của hình tam giác MNP là:

- A. 129 mm B. 76 mm C. 119 mm D. 106 mm

Câu 5 Nhà Mai có một khu vườn trồng rất nhiều loại rau củ. Khu vườn rộng 15 m, chiều dài gấp 2 lần chiều rộng. Chu vi của khu vườn đó là:

- A. 45 m B. 30 m C. 90 m D. 80 m

Câu 6 Trong các hình sau, hình có diện tích lớn nhất là:



Câu 7 Anh Sơn đang lát các viên gạch men hình vuông cạnh dài 8 dm cho một căn phòng hình chữ nhật (như bức tranh). Chu vi của căn phòng đó là:

- A. 64 dm B. 40 dm
C. 104 dm D. 208 dm



II. Phần tự luận.

Bài 1 Số?

$$7\,281 = 7\,000 + \boxed{} + \boxed{} + 1$$

$$6\,973 = 6\,000 + 900 + \boxed{} + \boxed{}$$

$$4\,816 = \boxed{} + 800 + \boxed{} + 6$$

$$\boxed{} = 8\,000 + 60 + 8$$

Bài 2 Số?

Số	6 416	5 253	7 537	2 534								
Làm tròn đến hàng chục	<table><tr><td></td><td></td></tr></table>			<table><tr><td></td><td></td></tr></table>			<table><tr><td></td><td></td></tr></table>			<table><tr><td></td><td></td></tr></table>		
Làm tròn đến hàng trăm	<table><tr><td></td><td></td></tr></table>			<table><tr><td></td><td></td></tr></table>			<table><tr><td></td><td></td></tr></table>			<table><tr><td></td><td></td></tr></table>		

Bài 3 Tính chu vi của các hình dưới đây.

a. Hình tam giác có độ dài các cạnh là:

35 dm, 47 dm và 28 dm.

Bài giải

- A. Chu vi của hình tam giác là: 90dm
- B. Chu vi của hình tam giác là: 100dm
- C. Chu vi của hình tam giác là: 110dm
- D. Chu vi của hình tam giác là: 120dm

b. Hình tứ giác có độ dài các cạnh là:

56 cm, 34 cm, 34 cm và 46 cm.

Bài giải

- A. Chu vi của hình tứ giác là: 170cm
- B. Chu vi của hình tứ giác là: 180cm
- C. Chu vi của hình tứ giác là: 190cm
- D. Chu vi của hình tứ giác là: 195cm

c. Hình chữ nhật có độ dài hai cạnh là:

8 m và 6 m.

Bài giải

- A. Chu vi của hình chữ nhật là: 26m
- B. Chu vi của hình chữ nhật là: 27m
- C. Chu vi của hình chữ nhật là: 28m
- D. Chu vi của hình chữ nhật là: 29m

d. Hình vuông có cạnh là 45 mm.

Bài giải

- A. Chu vi của hình vuông là: 180mm
- B. Chu vi của hình vuông là: 190mm
- C. Chu vi của hình vuông là: 200mm
- D. Chu vi của hình vuông là: 210mm

